

Số: 2168/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 12 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định nội dung chi và mức chi của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lại Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 177/TTr-SNN ngày 22 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Giám đốc Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ, Cơ quan quản lý Quỹ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thanh Hải**

QUỸ PCTT TỈNH PHÚ THỌ
HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2168/QĐ-HĐQL ngày 12 tháng 10 năm 2023
của Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ (sau đây gọi tắt là Quỹ).
- Quy chế này áp dụng đối với Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ, Cơ quan quản lý Quỹ và tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Tên và tư cách pháp nhân của Quỹ

- Thông tin về Quỹ
 - Tên giao dịch: Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ.
 - Tên giao dịch quốc tế: Phu Tho Provincial Disaster Prevention Fund (viết tắt: PDPF Phu Tho).
 - Trụ sở làm việc của Quỹ: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ; địa chỉ: Số 1518 đường Hùng Vương, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Quỹ là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Thọ và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam để hoạt động theo quy định của pháp luật.
- Quỹ hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Bộ máy quản lý và điều hành Quỹ gồm: Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ và Cơ quan quản lý Quỹ.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

- Không vì mục đích lợi nhuận.
- Quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch.

3. Tồn dư Quỹ cấp tỉnh cuối năm trước được chuyển sang năm sau.

Điều 4. Nhiệm vụ của Quỹ

1. Hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.
2. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính.
3. Thực hiện chế độ báo cáo, kế toán theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và các quy định của pháp luật liên quan.
4. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
5. Công bố công khai về quy chế hoạt động, kết quả hoạt động của Quỹ và báo cáo tình hình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương II TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY QUẢN LÝ QUỸ

Điều 5. Tổ chức bộ máy của Quỹ

Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và điều hành Quỹ gồm: Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát và Cơ quan Quản lý Quỹ (cụ thể theo Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ).

Điều 6. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Tổ chức của Quỹ

Hội đồng quản lý Quỹ có 05 thành viên gồm: Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; các thành viên Hội đồng gồm Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách công tác phòng chống thiên tai.

Trong quá trình hoạt động nếu có thay đổi, điều chỉnh thành viên, Hội đồng quản lý Quỹ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn theo quy định.

2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ

a) Hội đồng quản lý Quỹ là tổ chức cao nhất của Quỹ, quyết định chủ trương, phương hướng và các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Quỹ.

b) Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện theo nguyên tắc thảo luận tập thể, dân chủ, tôn trọng ý kiến các thành viên, công khai, biểu quyết (hoặc lấy ý kiến) và quyết định theo đa số.

c) Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân.

d) Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo đúng thẩm quyền.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ

a) Thay mặt Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quản lý toàn bộ hoạt động của Quỹ theo các nguyên tắc: Không vì mục đích lợi nhuận, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch; tổ chức tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài chính có hiệu quả.

b) Ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định về quy chế, hoạt động nghiệp vụ của Quỹ theo quy định của pháp luật.

c) Thông qua kế hoạch thu, chi Quỹ và báo cáo công tác quản lý, thu - nộp, sử dụng, báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ.

d) Ủy quyền cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện một số nhiệm vụ và quyền hạn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản lý Quỹ. Người được ủy quyền chịu trách nhiệm trong phạm vi được ủy quyền. Hội đồng quản lý Quỹ chịu trách nhiệm cuối cùng đối với các nội dung ủy quyền.

đ) Chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật.

e) Trong quá trình hoạt động, Hội đồng quản lý Quỹ sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với văn bản do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ký ban hành; các văn bản còn lại sử dụng con dấu của Quỹ.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

a) Chấp hành các Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định tại khoản 3 Điều này.

b) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản lý Quỹ, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

c) Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ hoặc thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền. Người được ủy quyền chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ về các công việc được ủy quyền.

d) Tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

đ) Kiểm tra, giám sát, bãi bỏ quyết định của Giám đốc Cơ quan quản lý Quỹ trái với Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

e) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ.

g) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký nhận hỗ trợ, tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn lực khác do nhà nước giao cho Quỹ.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

a) Chấp hành các Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ. Giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chỉ đạo hoạt động của Cơ quan quản lý Quỹ; chỉ đạo xây dựng Chương trình làm việc, Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chỉ đạo điều hành hoạt động và xử lý, giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng quản lý Quỹ; ký các văn bản của Hội đồng quản lý Quỹ thuộc nhiệm vụ được phân công và nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ giao hoặc ủy quyền.

b) Chỉ đạo việc tham mưu xây dựng kế hoạch thu, chi Quỹ hàng năm. Giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chỉ đạo công tác lập dự toán chi quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ; công tác quyết toán Quỹ và công khai Quỹ theo quy định hiện hành.

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ; chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung các phiên họp của Hội đồng quản lý Quỹ.

d) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ

6.1. Nhiệm vụ và quyền hạn chung

a) Chấp hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

b) Dự họp, thảo luận, kiến nghị, cho ý kiến, biểu quyết về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản lý Quỹ; tham gia ý kiến bằng văn bản trong trường hợp không tổ chức họp. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ và các nhiệm vụ cụ thể do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công hoặc ủy quyền.

c) Có quyền yêu cầu Cơ quan quản lý Quỹ cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính và hoạt động của Quỹ theo quy định về chế độ thông tin, báo cáo hoặc theo Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

d) Giải trình và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công xử lý, giải quyết.

6.2. Nhiệm vụ và quyền hạn riêng

a) Giám đốc Sở Tài chính

- Phụ trách lĩnh vực tài chính của Quỹ. Chỉ đạo bộ phận, phòng, ban chuyên môn thuộc Sở Tài chính thực hiện công tác thẩm định dự toán chi quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ và công tác thẩm định quyết toán Quỹ;

- Chỉ đạo, hướng dẫn Cơ quan quản lý Quỹ và các địa phương trong việc quản

lý, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ theo đúng quy định của pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công;

b) Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh

- Chỉ đạo các bộ phận, phòng, ban chuyên môn thuộc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Kho bạc Nhà nước cấp huyện thường xuyên cập nhật, theo dõi, cung cấp thông tin cho Cơ quan quản lý Quỹ cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo dõi, đơn đốc thu, nộp Quỹ ở cấp huyện về tình hình thu, nộp Quỹ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn;

- Thực hiện theo dõi, giám sát hồ sơ thanh toán các nội dung chi của Quỹ theo đúng quy định hiện hành;

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

c) Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách công tác phòng chống thiên tai

- Phụ trách công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trong việc đóng góp Quỹ bắt buộc và đóng góp, tài trợ, hỗ trợ tự nguyện cho Quỹ;

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

7. Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ

a) Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, họp thường kỳ tối thiểu 6 tháng một lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản lý Quỹ. Khi cần thiết, Hội đồng quản lý Quỹ có thể họp bất thường hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết các vấn đề phát sinh của Quỹ theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ hoặc theo đề nghị của Giám đốc Cơ quan quản lý Quỹ, Trưởng ban Kiểm soát Quỹ, sau khi được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chấp thuận.

b) Các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chủ trì và chỉ có hiệu lực khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp thành viên Hội đồng quản lý Quỹ không tham dự họp phải thông báo lý do vắng bằng văn bản. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ vắng mặt thì có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch chủ trì cuộc họp. Trong trường hợp cần thiết, việc xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có thể thực hiện bằng văn bản như quy định tại điểm a khoản này.

c) Hội đồng quản lý Quỹ quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số, các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ có hiệu lực khi có ít nhất 50% trở lên tổng số thành viên trong Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết tán thành (hoặc có ý kiến đồng ý trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản). Trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau thì quyết định theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, thành viên của

Hội đồng quản lý Quỹ có quyền bảo lưu ý kiến của mình và báo cáo lên Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Nội dung và kết luận của các cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ phải được ghi rõ trong biên bản cuộc họp được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ hoặc người được ủy quyền ký, trong một số trường hợp đặc biệt có thể được tất cả các thành viên tham dự cuộc họp ký. Kết luận của cuộc họp được thể hiện bằng văn bản và được gửi tới tất cả các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

e) Các văn bản, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ có tính bắt buộc thi hành đối với hoạt động của Quỹ. Giám đốc Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản, nghị quyết, quyết định đó. Giám đốc Cơ quan quản lý Quỹ có quyền đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ xem xét lại hoặc bảo lưu ý kiến, nhưng trong thời gian chưa có quyết định khác của Hội đồng quản lý Quỹ hay quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì vẫn phải chấp hành các văn bản, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 7. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Tổ chức của Ban Kiểm soát Quỹ

Ban Kiểm soát Quỹ có 03 thành viên gồm: Trưởng Ban Kiểm soát Quỹ là Trưởng phòng Kế hoạch, Tài chính - Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; các thành viên bao gồm: Trưởng phòng Quản lý ngân sách - Sở Tài chính và Trưởng phòng Kế toán Nhà nước - Kho bạc Nhà nước tỉnh.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát Quỹ

a) Ban Kiểm soát Quỹ có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc chấp hành các chủ trương, chính sách, quy định của pháp luật, quyết định và nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ. Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác tài chính, kế toán, kiểm toán của Cơ quan quản lý Quỹ. Báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính của Quỹ định kỳ hàng quý, năm hoặc theo từng việc cụ thể.

b) Ban kiểm soát làm việc độc lập theo chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát, trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và theo quy định của pháp luật.

c) Kịp thời phát hiện, báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ những hoạt động không bình thường, có dấu hiệu vi phạm pháp luật, hoặc các vi phạm trong việc quản lý tài chính của Cơ quan quản lý Quỹ.

d) Đảm bảo nguyên tắc bí mật thông tin trong hoạt động kiểm soát theo quy định, không thông tin hoặc phát ngôn khi chưa được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chấp thuận.

đ) Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên của Ban kiểm soát (được Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền) được tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ nhưng không có quyền biểu quyết.

e) Ban Kiểm soát Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Chi phí hoạt động của

Ban kiểm soát, tiền lương, phụ cấp và thù lao cho các thành viên thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban kiểm soát Quỹ

a) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ về các quyết định của mình.

b) Tổ chức xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch công tác của Ban Kiểm soát. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

c) Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban Kiểm soát trong thực hiện các công việc được phân công thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định tại Quy chế này.

d) Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập Hội đồng họp phiên bất thường để báo cáo kết quả kiểm soát khi phát hiện thấy có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng.

đ) Phát hiện và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ về những yếu kém trong việc kiểm soát nội bộ, chấp hành các quy định của pháp luật để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời. Đối với những việc cần kiểm tra, giám sát đột xuất; Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, phê duyệt kế hoạch để tổ chức thực hiện.

e) Trưởng Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng và pháp luật nếu có hành vi bao che, bỏ qua các hành vi vi phạm đã phát hiện; gây thiệt hại cho Quỹ do tiết lộ kết quả kiểm soát khi chưa có sự chấp thuận của Hội đồng quản lý Quỹ.

g) Ký các văn bản liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ giao.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát Quỹ

a) Thực hiện nhiệm vụ cụ thể theo sự chỉ đạo, phân công trực tiếp của Trưởng Ban Kiểm soát thuộc các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật.

b) Chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, kiểm soát đối với những công việc hoặc hoạt động do mình thực hiện. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Kiểm soát và pháp luật nếu cố ý bỏ qua hoặc bao che những hành vi vi phạm pháp luật và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Quỹ.

c) Không được tiết lộ các thông tin và kết quả kiểm tra, kiểm soát khi chưa được Trưởng Ban Kiểm soát và Hội đồng quản lý Quỹ chấp thuận.

d) Chịu trách nhiệm về những ý kiến tham gia tại cuộc họp thảo luận để thống nhất những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, kiểm soát cần có quyết định tập thể.

Điều 8. Cơ quan quản lý Quỹ

1. Tổ chức của Cơ quan quản lý Quỹ

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là Cơ quan quản lý Quỹ.

b) Giám đốc Quỹ là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đồng thời là Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ).

c) 01 Phó Giám đốc Quỹ là Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách công tác phòng chống thiên tai.

d) Kế toán Quỹ và bộ phận chuyên môn, giúp việc cho Cơ quan quản lý Quỹ: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định sử dụng bộ máy hiện có của Sở để tham mưu, giúp việc thực hiện nhiệm vụ Cơ quan quản lý Quỹ và làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan quản lý Quỹ

a) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, nghị quyết, kế hoạch của Hội đồng quản lý Quỹ. Tổ chức tổng hợp xây dựng kế hoạch thu và kế hoạch chi Quỹ cấp tỉnh trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và tổ chức thực hiện sau khi đã được phê duyệt.

b) Tiếp nhận, quản lý kinh phí đóng góp của các tổ chức và cá nhân cư trú trên địa bàn tỉnh theo Quyết định, kế hoạch hàng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định.

c) Cấp phát kinh phí từ Quỹ chi cho các hoạt động phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thu, chi Quỹ hàng năm trên địa bàn tỉnh sau khi đã được sự thống nhất thông qua của Hội đồng quản lý Quỹ.

đ) Đề xuất các nội dung, báo cáo đề Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chi cho các hoạt động phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Đối với các hoạt động, kinh phí vượt hoặc nằm ngoài Kế hoạch chi đã được phê duyệt: Cơ quan quản lý Quỹ phải báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ thông qua trước khi trình Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

e) Tổng hợp các trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm theo quy định hiện hành.

g) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ báo cáo kết quả thu - chi Quỹ với Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan đơn vị khác theo quy định.

h) Công khai kết quả thu Quỹ theo các hình thức: Niêm yết tại trụ sở Quỹ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh); đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh.

i) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc thu nộp, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ theo quy định.

k) Cung cấp đầy đủ thông tin về Quỹ cho các cơ quan chức năng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ và các tổ chức liên quan để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định hiện hành.

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ giao.

m) Thực hiện chế độ kế toán của Quỹ theo quy định pháp luật về kế toán hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán và Bộ phận chuyên môn, giúp việc của Cơ quan quản lý Quỹ

3.1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Quỹ

a) Là người đại diện pháp nhân của Quỹ và là chủ tài khoản của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ theo nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

b) Điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan quản lý Quỹ theo quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật liên quan.

c) Thực hiện các nhiệm vụ giao dịch đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các hoạt động tố tụng, tranh chấp và những vấn đề khác thuộc phạm vi hoạt động của Quỹ cấp tỉnh và theo quy định của pháp luật.

d) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch và các hoạt động khác của Quỹ phù hợp với quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

đ) Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các hoạt động của Quỹ cho Hội đồng quản lý Quỹ, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan Trung ương theo quy định.

e) Có thể ủy quyền bằng văn bản cho Phó giám đốc Cơ quan quản lý Quỹ thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

g) Được ký hợp đồng theo quy định của pháp luật đối với một số công việc phục vụ hoạt động của Quỹ, chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Giám đốc Quỹ

a) Phó Giám đốc Quỹ giúp Giám đốc Quỹ quản lý, điều hành một số nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động của Cơ quan quản lý Quỹ theo sự phân công của Giám đốc Quỹ; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Quỹ, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp

luật về nhiệm vụ được phân công.

b) Điều hành các hoạt động của Cơ quan quản lý Quỹ khi Giám đốc Quỹ vắng mặt và ủy quyền.

3.3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Kế toán Quỹ

a) Thực hiện các công tác kế toán, tài chính và thống kê của Quỹ theo quy định của Luật Kế toán và các văn quy định khác của pháp luật.

b) Lập báo cáo tài chính tuân thủ chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán.

c) Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Quỹ, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

3.4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ phận chuyên môn, giúp việc của Cơ quan quản lý Quỹ

a) Tham mưu, giúp Giám đốc Quỹ trong việc tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động của Quỹ theo quy định của Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

b) Bộ phận chuyên môn, giúp việc của Cơ quan quản lý Quỹ được hưởng lương, phụ cấp kiêm nhiệm, chế độ làm thêm giờ và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

4. Chế độ làm việc của Cơ quan quản lý Quỹ

a) Cơ quan quản lý Quỹ làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

b) Cơ quan quản lý Quỹ chịu trách nhiệm báo cáo các công tác trước Hội đồng quản lý Quỹ, Ban kiểm soát Quỹ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Quỹ phòng chống thiên tai Trung ương và các cơ quan liên quan; cung cấp số liệu, tài liệu liên quan đến hoạt động của Quỹ khi có yêu cầu; phối hợp lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, các tổ chức có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ.

Điều 9. Kinh phí quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định nội dung chi và mức chi của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Đối tượng, mức đóng góp và việc quản lý, sử dụng Quỹ

Công tác quản lý, sử dụng Quỹ được thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban

hành Quy định nội dung chi và mức chi của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Phú Thọ.

Điều 11. Các mối quan hệ công tác

1. Đối với Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính: Quỹ chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Đối với Quỹ Phòng, chống thiên tai Trung ương: Quỹ chịu sự kiểm tra, giám sát của Quỹ Trung ương đối với nguồn tài chính do Quỹ Trung ương hỗ trợ; tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản điều tiết từ Quỹ Trung ương; chuyển kinh phí cho Quỹ Trung ương theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; báo cáo tình hình quản lý và sử dụng Quỹ cho Cơ quan quản lý Quỹ Trung ương để tổng hợp.

3. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh: Quỹ chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

4. Đối với Hội đồng quản lý Quỹ: Quỹ chịu sự quản lý, điều hành và có trách nhiệm tham mưu các hoạt động của Quỹ bảo đảm các nguyên tắc: Không vì mục đích lợi nhuận; quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch.

5. Đối với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị: Quỹ có trách nhiệm hỗ trợ, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý, thu - chi và thanh quyết toán Quỹ theo quy định pháp luật.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ và Cơ quan quản lý Quỹ và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, bất cập, các sở, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Cơ quan quản lý Quỹ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.